

Bản án số: 143/2021/HS-PT
Ngày: 26 - 11 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Lệ Thu

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Thu Hiền

Bà Trịnh Thị Thiện

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Thuận - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Hương Sen - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 117/2021/TLPT-HS ngày 01 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Thị T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2021/HS-ST ngày 12/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị cáo kháng cáo: **Nguyễn Thị T**; Sinh ngày 14/10/1984; Trú tại: Thôn Đông Nam Lộ, xã Cẩm Thành, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: Lớp 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Đình H; Sinh năm 1956; Con bà: Nguyễn Thị T; Sinh năm 1958; bố và mẹ làm ruộng và trú tại xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Anh chị em ruột: Có ba người, bị cáo là con thứ hai; Chồng: Nguyễn Quang Linh; Sinh năm 1981; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con: có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2016; Chồng và con hiện trú tại thôn Đ, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Tiền án, tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/12/2020 đến ngày 31/12/2020 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh và đến ngày 21/01/2021 được thay thế biện pháp “Bảo lĩnh” cho đến nay, Có mặt tại phiên tòa.

Vụ án còn có các bị cáo khác, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong các ngày 18, 21, 22 và 23/12/2020, tại địa bàn huyện C, tỉnh Hà Tĩnh, các bị cáo Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị L và Tạ Thị Thảo đã lợi dụng kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng hàng ngày, thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền, nhằm thu lợi bất chính bằng hình thức đánh lô đề, cụ thể: Nguyễn Thị T đánh bạc 04 lần (Trong đó có 01 lần dưới 5.000.000 đồng) với tổng số tiền đánh bạc là 75.330.000 đồng (*Bảy mươi lăm triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng*), thu lợi bất chính 42.648.000 đồng (*Bốn mươi hai triệu sáu trăm bốn mươi tám nghìn đồng*); Nguyễn Thị H đánh bạc 01 lần với tổng số tiền 35.350.000 đồng (*Ba mươi lăm triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng*), thu bất chính 12.683.500 đồng (*Mười hai triệu sáu trăm tám mươi ba nghìn, năm trăm đồng*); Nguyễn Thị L đánh bạc 01 lần với tổng số tiền 31.830.000 đồng (*Ba mươi một triệu tám trăm ba mươi nghìn đồng*), thu lợi bất chính là 5.429.000 đồng (*Năm triệu bốn trăm hai mươi chín nghìn đồng*); Tạ Thị T đánh bạc 01 lần với tổng số tiền 7.400.000 đồng (*Bảy triệu bốn trăm nghìn đồng*), thu lợi bất chính là 370.000 đồng (*Ba trăm bảy mươi nghìn đồng*).

Với hành vi trên, tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 51/2021/HS-ST ngày 12/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hà Tĩnh đã Quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị L và Tạ Thị Thảo phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Thị T **14 (mười bốn)** tháng tù, nhưng được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 25/12/2020 đến ngày 21/01/2021, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án. Phạt bổ sung bằng tiền 15.000.000 đồng.

Bản án còn tuyên xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị L mỗi bị cáo 12 tháng tù cho hưởng án treo; phạt tiền 30.000.000 đồng đối với bị cáo Tạ Thị Thảo, tuyên về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, ngày 24/8/2021, bị cáo Nguyễn Thị T kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thị T vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nhân thân, hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị T, sửa bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện C. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Thị T 36 (Ba mươi sáu) tháng cải tạo không giam giữ nhưng được khấu trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam (từ ngày 25/12/2020 đến ngày 31/12/2020). Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án, bản sao bản án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định nên được chấp nhận xem xét.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo hoàn toàn thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với thời gian, địa điểm phạm tội, vật chứng thu giữ. Bị cáo là những người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình và đồng bọn là trái pháp luật, gây nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn, làm ảnh hưởng đến nếp sống văn minh trong nhân dân nhưng các bị cáo vẫn cố ý phạm tội nhằm mục đích thu lợi bất chính. Do đó, bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hà Tĩnh đã xét xử bị cáo về tội "Đánh bạc" là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3]. Xét nội dung kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Bị cáo Nguyễn Thị T giữ vai trò chính trong vụ án, là người khởi xướng việc đánh bạc, phạm tội nhiều lần được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 52 Bộ luật hình sự, số tiền đánh bạc lớn nhất 75.330.000 đồng thu lợi bất chính số tiền 42.648.000 đồng. Quá trình xét xử, cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án 14 (mười bốn) tháng tù là có căn cứ. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình điều tra, truy tố cũng như xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nơi cư trú rõ ràng; sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã tự nguyện nộp tiền phạt, án phí; đã giúp cơ quan điều tra Công an huyện C nhiều thông tin, tài liệu có giá trị phục vụ công tác điều tra, khám phá tội phạm. Đây là tình tiết mới bị cáo được hưởng quy định tại điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy để thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội được sửa chữa lỗi lầm của mình dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình mà không phải cách ly khỏi đời sống xã hội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là cũng đủ nghiêm.

Bị cáo không có việc làm, thu nhập ổn định nên không buộc phải khấu trừ một phần thu nhập để sung quỹ nhà nước nhưng buộc bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ tại địa phương nơi bị cáo đang cư trú.

[4]. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội bị cáo kháng cáo được chấp nhận không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị T. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2021/HS-ST ngày 12/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 36 (Ba mươi sáu) tháng cải tạo không giam giữ nhưng trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/12/2020 đến ngày 21/01/2021, bị cáo còn phải thi hành **34** (ba mươi tư) tháng **06** (Sáu) ngày cải tạo không giam giữ; thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án, bản sao bản án .

Giao bị cáo Nguyễn Thị T cho Ủy ban nhân dân xã Cẩm Thành, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng cho bị cáo Nguyễn Thị T. Buộc bị cáo phải thực hiện nghĩa vụ một số công việc lao động phục vụ cộng đồng tại địa phương trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 (Bốn) giờ trong một ngày và không quá 05 (năm) ngày trong một tuần.

Bị cáo Nguyễn Thị T phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thị T 15.000.000 (Mười lăm triệu đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền 15.000.000 (Mười lăm triệu) đồng mà bị cáo đã nộp theo Biên lai số 0005508 ngày 24/11/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- TA, VKS, CA, THA huyện C;
- Sở tư pháp Hà Tĩnh;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Hà Tĩnh;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Lệ Thu